

Bản án số: 120/2021/HS-ST

Ngày: 28 – 10 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tường Linh

Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lý

Ông Võ Thành viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền– Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 161/2021/HSST ngày 12/05/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2021/QĐXXST-HS ngày 14/10/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Lê Hoài T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1995 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi ĐKNKTT: xã Mỹ Hòa, huyện cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Văn S; Mẹ: Lê Thị Kim Đ; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/5/2021. (có mặt).

Bị hại:

1/ Ông Phạm Văn T, sinh năm 1993; Địa chỉ: xã Mỹ Lợi A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt);

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn H; sinh năm 1978; trú tại: đường Dương Quảng Hàm, phường 05 quận Gò Vấp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng tháng 12/2020, anh Phạm Văn T, sinh năm 1999 thường trú: xã Mỹ Lợi A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang bắt đầu thuê phòng trọ, ở ghép tại phòng trọ địa chỉ Phan Văn Trị, phường 5, quận Gò Vấp với khoảng 10 nam thanh niên trong đó có Nguyễn Lê Hoài T. Do hết hạn hợp đồng thuê phòng, khoảng 08 giờ

ngày 26/05/2021 T thu dọn đồ dùng cá nhân tại phòng số 02 địa chỉ trên để chuyển đi nơi khác. Khi đang thu dọn hành lý tại giường ngủ của T thì T nhìn thấy 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu đen kèm bộ dây sạc pin máy tính đặt trên giường ngủ của anh Phạm Văn T, sát cạnh với giường ngủ của T. Sau khi quan sát không thấy anh T trong phòng trọ thì T đã cho máy tính xách tay kèm bộ dây sạc pin trên vào trong một túi vải màu đỏ rồi T mang túi vải đỏ trên kèm đồ dùng cá nhân rời khỏi địa chỉ Phan Văn Trị, phường 5, quận Gò Vấp, thuê xe ôm đến thuê lưu trú tại địa chỉ Bình Quới, phường 28, quận Bình Thạnh. Đến 10 giờ cùng ngày, T tiếp tục thuê xe ôm mang theo túi xách vải màu đỏ có chứa máy tính xách tay hiệu Dell màu đen kèm bộ dây sạc đã lấy trộm của anh T vào sáng cùng ngày đến cửa hàng cầm đồ Hưng Tín địa chỉ Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp cầm cho anh Nguyễn Văn H (sinh năm 1978, là chủ cửa hàng Hưng Tín). Sau khi kiểm tra xác định tình trạng máy hoạt động bình thường, không cài đặt mật khẩu thì anh H đồng ý cầm tài sản trên với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng). Khi anh H yêu cầu T cung cấp thông tin khách hàng để viết giấy biên nhận cầm tài sản thì T giả vờ cung cấp tên là “Tuấn” nên anh H ghi nhận các thông tin về tài sản cầm kèm tên khách hàng “Tuấn” rồi giao giấy biên nhận trên kèm 5.000.000đ (năm triệu đồng) cho T. Sau khi nhận tiền và giấy biên nhận cầm tài sản từ anh H thì T chỉ trả tiền thuê trọ nơi ở mới hết 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng), số tiền còn lại T vẫn cất giữ trong người và tiếp tục lưu trú tại địa chỉ Bình Quới, phường 28, quận Bình Thạnh. Đến 16 giờ cùng ngày, anh T trở về phòng trọ địa chỉ Phan Văn Trị, phường 5, quận Gò Vấp thì phát hiện mất trộm máy tính xách tay kèm sạc máy tính nên đã cùng chủ trọ kiểm tra lại hệ thống camera an ninh toàn bộ khu trọ thì nghi ngờ T là người đã lấy trộm các tài sản trên của anh T nên anh T đã lập tức đến Công an phường 5, quận Gò Vấp trình báo sự việc.

Đến 20 giờ cùng ngày, anh T cùng với Công an phường 5, quận Gò Vấp kết nối trò chuyện được với T qua ứng dụng Zalo. Phát hiện T đang thuê trọ tại Bình Quới, phường 28, Bình Thạnh nên Công an phường 5, quận Gò Vấp tiến hành mời T về trụ sở Công an phường làm việc. T đã tự nguyện giao nộp cho giấy biên nhận cầm tài sản tại cửa hàng H Tín sáng ngày 26/05/2021. Theo chỉ dẫn của T, Công an phường 5, quận Gò Vấp đã làm việc với anh H – chủ cửa hàng cầm đồ H Tín thu hồi được túi vải màu đỏ có chứa máy tính xách tay và bộ dây sạc pin của anh T mà T đã cầm cố tại cửa hàng trước đó. T đã chủ động hoàn trả lại cho anh H số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm ngàn đồng). (BL: 73 – 86)

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Lê Hoài T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. (BL: 54 – 59)

Quá trình điều tra anh Nguyễn Văn H (chủ tiệm cầm đồ H Tín) cho biết bản thân anh H không biết tài sản T mang đến cầm cố là tài sản do T phạm tội mà có, lời khai của anh H và lời khai của T phù hợp với nhau. Đồng thời, anh H không có yêu cầu bồi thường gì khác đối với T. (BL: 60 – 63)

Vật chứng vụ án:

- 01 máy tính xách tay đã qua sử dụng hiệu Dell Inspiron 15-3567 Core I5 – 7200u – R4G 500G kèm bộ dây sạc. Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 167/KL ngày 26/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận giá trị chiếc máy tính xách tay kèm bộ dây sạc nêu trên có giá trị là 8.133.333 đồng. (BL: 96 – 97)

- 01 túi vải màu đỏ có chữ Honda là phương tiện T dùng để đựng máy tính xách tay chiếm đoạt được của anh T.

- 01 USB hiệu Kingston màu trắng bạc, bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh diễn biến vụ án.

- 01 Biên lai cầm cố tài sản số 200 giữa cửa hàng cầm đồ H Tín với khách hàng tên “Tuấn” vào ngày 26/05/2021 do T giao nộp.

- 01 bản photocopy Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Lê Hoài T.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng số vật chứng nêu trên theo Phiếu nhập kho số 100/PNK ngày 25/6/2021, (BL: 102).

Tại bản cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 27/08/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo Nguyễn Lê Hoài T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Hoài T từ 06 đến 09 tháng tù.

- Tịch thu tiêu hủy túi vải màu đỏ có chữ Honda là phương tiện T dùng để đựng máy tính xách tay chiếm đoạt được của anh T.

- Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Kingston màu trắng bạc, bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh diễn biến vụ án, 01 biên lai cầm cố tài sản số 200 giữa cửa hàng cầm đồ H Tín với khách hàng tên “Tuấn” vào ngày

26/05/2021, một bản photocopy Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Lê Hoài T.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì bị cáo Nguyễn Lê Hoài T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng bị cáo Nguyễn Lê Hoài T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, bị cáo sẵn sàng phạm tội để có tiền tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra. Tài sản bị cáo trộm cắp là chiếc máy tính hiệu dell qua kết luận định giá có giá trị là 8.133.333 đồng, nên Viện kiểm sát quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có cơ sở, Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, do bị cáo không có nơi cư trú ổn định nên cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết: Tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã khắc phục hậu quả cho người liên quan, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự,

tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung được qui định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên toà hôm nay, bị hại vắng mặt nH qua hồ sơ thể hiện bị hại là ông T đã nhận lại tài sản là chiếc máy tính hiệu dell và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại. Đối với người liên quan là ông H không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 1.500.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm, mặt dù người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nH Hội đồng xét xử xét thấy đây là tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo T nộp lại 1.500.000 để sung công quỹ nhà nước

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 túi vải màu đỏ có chữ Honda là phương tiện bị cáo T dùng để đựng máy tính xách tay chiếm đoạt được của anh T không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 USB hiệu Kingston màu trắng bạc, bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh diễn biến vụ án, 01 biên lai cầm cố tài sản số 200 giữa cửa hàng cầm đồ H Tín với khách hàng tên “Tuấn” vào ngày 26/05/2021, một bản photocopy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Lê Hoài T là vật chứng vụ án, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Hoài T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Hoài T 07(bảy) tháng tù.

Thời hạn tù tính kể từ ngày 27/05/2021.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy túi vải màu đỏ có chữ Honda là phương tiện T dùng để đựng máy tính xách tay chiếm đoạt được của anh T.

- Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Kingston màu trắng bạc, bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh diễn biến vụ án, 01 biên lai cầm cố tài sản số 200 giữa cửa hàng cầm đồ H Tín với khách hàng tên “Tuấn” vào ngày

26/05/2021, một bản photocopy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Lê Hoài T

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 100/PNK ngày 25/06/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Gò Vấp).

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.500.000 đồng.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhân:

- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tường Linh

